

ĐÁNH GIÁ SƠ BỘ VỀ ĐÀO TẠO DU LỊCH, KHÁCH SẠN Ở VIỆT NAM

Báo cáo này nhằm cung cấp một cái nhìn tổng quan về hiện trạng của các chương trình đào tạo Du lịch, Khách sạn tại Việt Nam, theo đó, cung cấp thêm thông tin về nhu cầu thị trường và một vài gợi ý xây dựng chương trình đào tạo phù hợp với bối cảnh thực tiễn.

1. Bối cảnh ngành Du lịch, Khách sạn Việt Nam

1.1. Giai đoạn trước Covid

Việt Nam đã trải qua tình trạng thiếu nhân lực trong lĩnh vực du lịch từ lâu, do sự tăng trưởng nhanh chóng của ngành cùng với việc thiếu các lựa chọn từ các cơ sở đào tạo sẵn sàng cho thị trường. Trong 10 năm trước Covid-19 (2009 – 2019), số lượng cơ sở lưu trú du lịch đã tăng theo cấp số nhân. Trong khi việc xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật đã đạt được tiến độ phù hợp với nhu cầu này thì hệ thống cung cấp nguồn nhân lực phù hợp với nhu cầu ngày càng tăng nhanh này vẫn chưa đủ. Ngành du lịch cần thêm 40.000 lao động mỗi năm nhưng số người học chuyên ngành du lịch tốt nghiệp mỗi năm chỉ khoảng 15.000 người/năm, trong đó trình độ cao đẳng, đại học chỉ chiếm 12% (Thống kê từ Tổng cục Du lịch (VNAT, 2019).

Thêm vào đó, mặc dù số lượng các cơ sở đào tạo nghề phục vụ lĩnh vực du lịch khách sạn đã tăng lên, chất lượng của việc đào tạo này cũng được xem là chưa đạt so với nhu cầu sử dụng. Trong số 1,3 triệu lao động du lịch cả nước, chỉ có 42% được đào tạo chuyên ngành du lịch, 38% từ các chuyên ngành khác và 20% chưa qua đào tạo chính quy (Ha An, 2019)¹. Chỉ có 9,7% lao động trong ngành có trình độ đại học trở lên. Hầu hết các sinh viên mới ra trường đều không có khả năng giao tiếp và thiếu kinh nghiệm thực tế cũng

¹ <https://hanoitimes.vn/vietnam-craving-for-high-qualified-manpower-in-tourism-industry-46172.html>

như trình độ ngoại ngữ. Gần 85% nhân viên mới cần được đào tạo thêm vì họ không thể hoàn thành công việc của mình. Chất lượng đào tạo cho các vị trí quan trọng như quản lý cấp cao, nhân viên kinh doanh và tiếp thị, lễ tân, nhân viên buồng phòng chưa đáp ứng được yêu cầu của nhà tuyển dụng (Son Ha, 2017)².

1.2. Giai đoạn phục hồi sau Covid

Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đối với ngành du lịch, hơn 80% nguồn nhân lực của ngành bị mất việc làm, trong đó nhiều người tìm được việc làm ở các ngành khác. Ngành này sẽ phải đối mặt với tình trạng thiếu hụt nhân sự trầm trọng khi ngành bắt đầu phục hồi. Điều này xảy ra với cả nhóm đối tượng là nhân viên và quản lý các cấp.

Trước sự gia tăng của biến thể Omicron của Covid-19, đây các kỷ lục mới về số ca nhiễm mới và nhập viện vào giữa tháng 1 năm 2022, chính phủ vẫn cam kết mở cửa lại xã hội và nền kinh tế một cách an toàn nhất có thể, trong đó bao gồm cả lĩnh vực du lịch. Sự thận trọng luôn song hành cùng những nỗ lực mở cửa lại nền kinh tế thông qua du lịch được thể hiện trong suốt năm 2022 đã ghi nhận được những thành tựu đáng kể. Khách du lịch quốc tế năm 2022 ước đạt 3,66 triệu lượt (đạt trên 70% so với chỉ tiêu đặt ra từ đầu năm). Lượng khách du lịch nội địa đạt 101,3 triệu lượt, tăng hơn gấp rưỡi so với mục tiêu đặt ra cho năm 2022 là 60 triệu lượt khách và vượt xa con số 85 triệu lượt khách nội địa năm 2019 khi chưa xảy ra đại dịch COVID-19. Tổng thu từ khách du lịch ước đạt 495 nghìn tỷ đồng, vượt trên 23% so với kế hoạch năm 2022 và đạt 66% so với năm 2019 (Nguyễn Trùng Khánh, 2023)³. Mặc dù các mục tiêu dài hạn cho sự phát triển du lịch góp phần vào tăng trưởng kinh tế là nhất quán, nhưng hệ quả do đại dịch để lại vẫn hiện hữu trong từng “tế bào” của lĩnh vực du lịch.

Nhiều chuyên gia nhận định ngành du lịch sẽ khó tuyển dụng lao động cần thiết để vận hành lại ngành du lịch khi khách tham quan, du lịch bắt đầu quay trở lại. Ngành này đã chịu tổn thất to lớn và phải thay thế nguồn nhân lực vốn đã không đủ để “cung cấp” cho

² <https://vietnamnews.vn/society/374395/supply-of-skilled-tourism-workers-falls-short.html>

³ <https://dangcongsan.vn/xuan-uoc-vong-2023/dang-dan-toc-va-mua-xuan/du-lich-viet-nam-ky-vong-suc-bat-trong-nam-2023-630189.html>

thị trường việc làm trong ngành trước đây. Nhiều người trong số những cựu nhân viên cấp quản lý đã phải di dời và theo đuổi các cơ hội kiếm thu nhập thay thế để lo cho sinh kế, bao gồm chuyển sang các lĩnh vực khác như bất động sản và tài chính, các cơ hội kinh doanh không bị ảnh hưởng mạnh bởi đại dịch. Điều này cho thấy cần có những nỗ lực bổ sung mới để tuyển dụng được cả nhân viên tuyến đầu và nhân tài cấp quản lý. Tuy nhiên, ở góc độ tuyển dụng sẽ cho thấy một khó khăn rằng nhiều người không lựa chọn nghề du lịch do họ cho rằng đây là loại hình nghề nghiệp không chắc chắn, có thể mất việc làm bất cứ lúc nào.

2. Thực trạng đào tạo Du lịch, Khách sạn ở Việt Nam

Bối cảnh cho thấy nguồn nhân lực có trình độ trong ngành du lịch đang thiếu hụt trầm trọng cả về số lượng và chất lượng.

Hiện nay có gần 200 cơ sở đào tạo du lịch, trong đó có 62 trường đại học có khoa du lịch, 55 trường cao đẳng, 71 trường trung cấp, 4 trung tâm dạy nghề⁴ (Hoàng Mẫn, 2022). Số lượng các cơ sở đào tạo du lịch vẫn tiếp tục tăng lên song hành cùng chính sách phát triển du lịch góp phần phục hồi kinh tế sau Covid-19.

Về chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo Du lịch, Khách sạn tại Việt Nam hiện nay có đáp ứng được yêu cầu của thị trường hay không cần tham khảo ý kiến của chính các đơn vị tuyển dụng này. Theo khảo sát với 15 khách sạn, resort 4-5 sao tại miền Bắc và miền Trung Việt Nam vào tháng 7-8/ 2022 thì tất cả các cơ sở lưu trú này đều phải tiến hành đào tạo lại nhân viên chưa có kinh nghiệm để có thể làm việc được ở các vị trí nghề nghiệp khác nhau. Thời gian cho việc đào tạo này mất từ 6 tháng đến 1 năm. Đáng lưu ý, việc này từ trước đến nay vẫn thế, các đơn vị tuyển dụng luôn mong mỗi tuyển dụng được nhân viên có thể làm việc được ngay, nhưng nguồn nhân lực mới ra trường luôn không đáp ứng được. Bản thân các cơ sở kinh doanh lưu trú cũng chủ động kết nối với cơ sở đào tạo để cùng song hành tập huấn sinh viên nhằm có kết quả đầu ra theo mong muốn của mình. Sự chủ động này cũng được ghi nhận là cũng đến từ nỗ lực của các cơ sở đào tạo. Tuy nhiên, đến nay chưa có mô hình hợp tác nào thành công bởi những vướng mắc như:

⁴ <https://dangcongsan.vn/kinh-te/dao-tao-nguon-nhan-luc-chat-luong-cao-cho-nganh-du-lich-616993.html>

- ✓ Khó điều chỉnh chương trình đào tạo theo nhu cầu thay đổi nhanh chóng của thị trường tuyển dụng. Đặc biệt đối với hệ thống cơ sở đào tạo công lập, việc thay đổi một đơn vị học trình rất mất thời gian do phải trình qua nhiều cấp với nhiều thủ tục hành chính.
- ✓ Chương trình đào tạo thiếu và yếu trong rèn luyện kỹ năng nghề. Đặc biệt đối với hệ thống giáo dục đại học, các học phần cơ bản, theo yêu cầu của Bộ GD-ĐT và theo chương trình khung của trường Đại học chủ quản, chiếm số lượng lớn. Điều này dẫn tới thu hẹp thời lượng cho các môn học thực hành vốn rất cần thiết để rèn luyện tay nghề trong cung ứng dịch vụ lao động cho lĩnh vực Du lịch, Khách sạn.
- ✓ Thiếu cơ sở vật chất đồng bộ và chất lượng cho thực hành nghề. Hệ thống phòng thực hành (quầy bar, nhà hàng, phòng khách sạn, bếp chế biến...) hoàn toàn chưa có đối với hệ thống giáo dục đại học công lập. Đối với hệ thống cao đẳng công lập (8 trường cao đẳng của Bộ VH-TT&DL) đã có đầu tư công cho hệ thống phòng thực hành. Đối với các trường đại học, cao đẳng tư nhân và quốc tế, tùy vào nguồn lực từng trường đã có đầu tư cho các phòng thực hành nghề theo tiêu chuẩn của khách sạn 4-5*. Tuy nhiên, việc tập huấn, hướng dẫn thực hành nghề tại đây có tận dụng được cơ sở vật chất đáp ứng được yêu cầu của đơn vị tuyển dụng không phụ thuộc rất lớn vào việc linh hoạt điều chỉnh chương trình đào tạo theo nhu cầu thị trường.
- ✓ Chưa có hệ thống tiêu chí thống nhất và thừa nhận lẫn nhau trong đánh giá chuẩn đầu ra để tạo khung chuẩn hoá cho chương trình đào tạo của các cơ sở đào tạo khác nhau.

Tóm lại, lĩnh vực đào tạo Du lịch, Khách sạn hiện có không đáp ứng được yêu cầu của thị trường tuyển dụng. Phần lớn các chương trình đào tạo hiện nay ở Việt Nam, bao gồm cả những chương trình được hỗ trợ phát triển bởi quốc tế, là hỗ trợ đào tạo nghề cho các vị trí nhân viên (buồng phòng, lễ tân, thực phẩm và đồ uống). Mặc dù hỗ trợ Phát triển nguồn nhân lực này đã tạo ra lợi ích ở cấp độ nhân viên, cơ hội phát triển chuyên môn cho cấp quản lý vẫn còn hạn chế. Hầu hết các chuỗi khách sạn quốc tế và một số quốc gia đều có chương trình đào tạo nội bộ riêng cho nhân viên tuyển đầu và nhân viên cấp quản lý. Điều này nhằm đảm bảo rằng nhân viên (ngay cả những người có trình độ phổ thông) được

tiếp cận với các tiêu chuẩn chất lượng và quy trình chuẩn của những thương hiệu cụ thể này. Tuy nhiên, các chương trình đào tạo nội bộ như vậy lại chưa có sự đồng bộ và thừa nhận chung về tiêu chuẩn phù hợp với bối cảnh Việt Nam.

3. Sự cần thiết của Chương trình đào tạo Du lịch, Khách sạn cấp cao ở Việt Nam

Kết quả khảo sát từ nhóm chuyên gia cho thấy sự cần thiết phải đầu tư đào tạo cho nhóm đối tượng quản lý trung và cao cấp. Đây được xem là nhóm nhân sự chủ lực giúp phục hồi hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp sau Covid. Họ là nhóm nhân sự lành nghề, có trình độ chuyên môn cao, do đó, cũng dễ dàng tiếp cận với tiêu chuẩn quốc tế thông qua đào tạo. Thêm vào đó, họ là nhân sự chủ chốt trong việc lan toả các giá trị nghề nghiệp tới đội ngũ nhân viên đông đảo hơn. Bởi vậy, việc đầu tư cho đào tạo nhân sự thuộc nhóm này sẽ giúp doanh nghiệp không chỉ đạt được mục tiêu ngắn hạn mà còn góp phần phát triển bền vững.

Trước đại dịch Covid-19, ước tính có khoảng 1.400 doanh nghiệp lưu trú 3-5 sao đang hoạt động, với quy mô trung bình 85 phòng, cần khoảng 10.000 nhân sự cấp quản lý, trong đó 8.000 người nghỉ việc sau Covid. Lĩnh vực này dần dần hoạt động trở lại vào năm 2022 và được dự đoán có thể đạt đến con số trước Covid trong vòng 3-5 năm (nếu không xảy ra gián đoạn lớn nào nữa). Điều này cho thấy thị trường tiềm năng trong đào tạo lĩnh vực Du lịch, Khách sạn là 8.000 người trong vòng 5 năm tới.

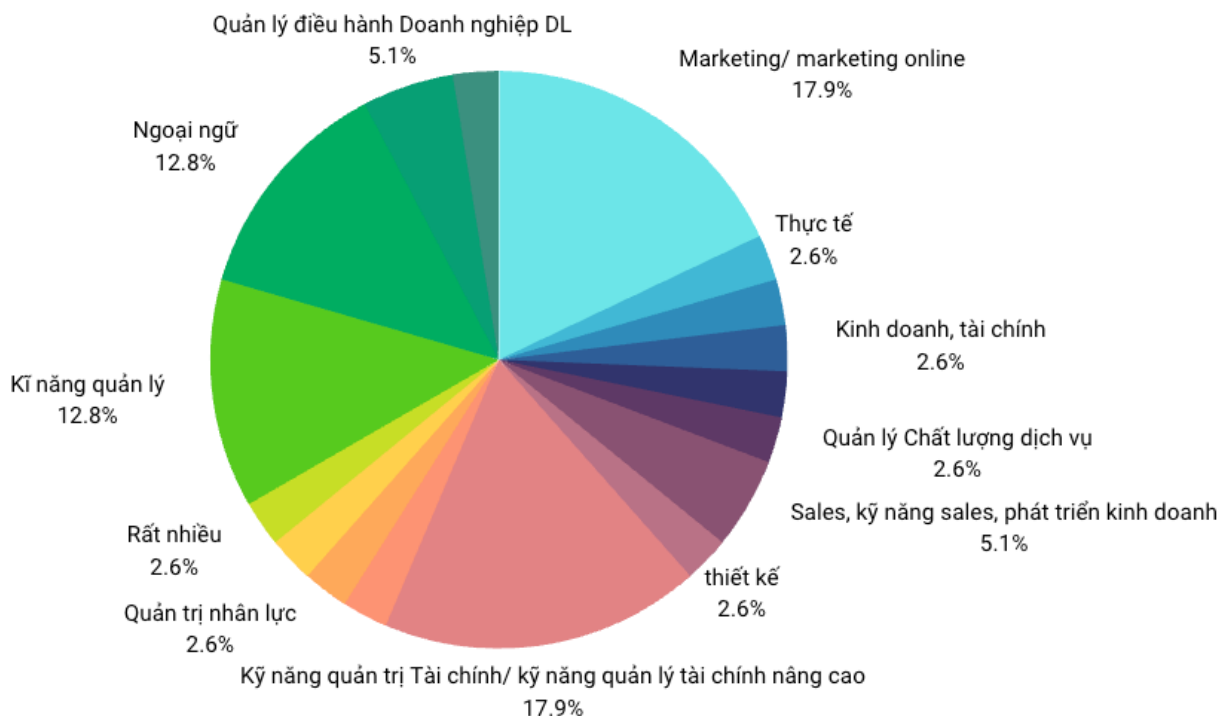
Ngoài ra, còn có nhu cầu đào tạo nâng cao đội ngũ quản lý hiện tại nhằm bổ sung tiềm năng và duy trì vận hành kinh doanh. Mặc dù một số khóa đào tạo này sẽ được thực hiện thông qua các chương trình hiện có, nhưng quá trình phát triển cho thấy các cơ sở lưu trú có chất lượng cao tại Việt Nam có xu hướng nhấn mạnh tầm quan trọng và giá trị của việc phát triển nguồn nhân lực.

Theo một cuộc khảo sát gần đây của chúng tôi dành cho 34 nhân sự cấp cao trong các doanh nghiệp du lịch và khách sạn, họ đều ghi nhận rằng ở vị trí hiện tại, họ vẫn đang thiếu hụt nhiều kiến thức, kỹ năng. Cụ thể các kỹ năng, kiến thức thiếu hụt đó được thể hiện ở bảng sau:



DỰ ÁN DU LỊCH THUYẾT VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



Biểu đồ 1. Biểu đồ kiến năng, kiến thức còn thiếu hụt của vị trí quản lý cấp cao

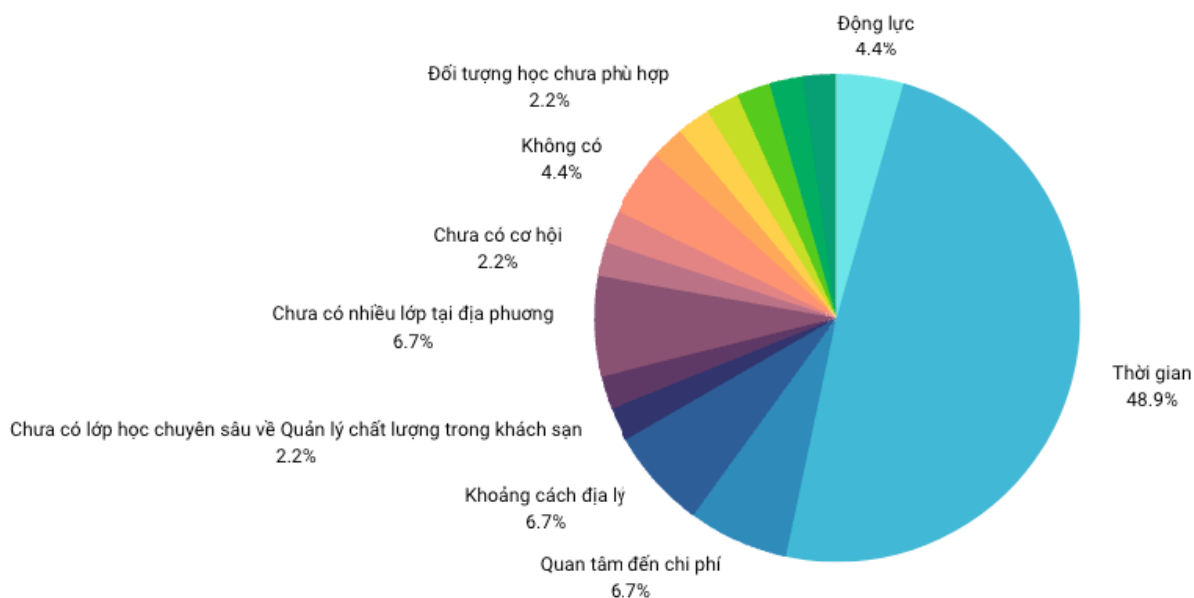
Marketing/ marketing online	7
Thực tế	1
Xử lý rủi ro	1
Kinh doanh, tài chính	1
Kỹ năng xử lý khủng hoảng truyền thông	1
Quản lý Chất lượng dịch vụ	1
Sales, kỹ năng sales, phát triển kinh doanh	2
thiết kế	1
Kỹ năng quản trị Tài chính/ kỹ năng quản lý tài chính năng cao	7
Nghệ vụ chế biến món ăn	1
Quản trị nhân lực	1
Chứng chỉ nghề	1
Rất nhiều	1
Kỹ năng quản lý	5
Ngoại ngữ	5
Quản lý điều hành Doanh nghiệp DL	2

Bảng 1. Bảng thống kê những kiến thức, kỹ năng vị trí quản lý còn thiếu hụt theo số lượng câu trả lời

Trong đó, kỹ năng quản trị tài chính (17.9%) và marketing (17.9%) là những kỹ năng thiếu hụt nhiều nhất. Bên cạnh đó, kỹ năng quản lý (12.8%) và ngoại ngữ (12.8%) cũng là những lĩnh vực chuyên môn được các vị trí quản lý thấy thiếu hụt và cần được hỗ trợ phát triển nâng cao.

Tuy nhiên, việc đào tạo lãnh đạo cao cấp có thể gặp trở ngại do nhiều chủ khách sạn Việt Nam phải miễn cưỡng đầu tư cho quá trình phát triển nguồn nhân lực với nguồn kinh phí eo hẹp, đồng thời đối mặt với những thách thức dự kiến trong việc thu hút tuyển dụng quản lý trở lại ngành sau Covid. Do đó, cần phải có một sự nỗ lực lớn trong việc nâng cao nhận thức và quảng bá để tạo ra đủ nhu cầu cho thị trường đào tạo nguồn nhân lực Du lịch, Khách sạn cấp cao.

Bởi vậy, việc xem xét chính cho sự phát triển của Chương trình đào tạo Du lịch, Khách sạn cấp cao là tính bền vững về kinh tế của nó. Tính bền vững của chương trình nằm trong một mô hình kinh tế liên quan đến chi phí của các khách sạn đầu tư cho việc phát triển nguồn nhân lực của họ. Tuy nhiên, việc đầu tư này của doanh nghiệp cho các cơ sở đào tạo thường không đáp ứng được kỳ vọng vì hai lý do cũng được quan sát thấy ở Việt Nam: 1) các chuỗi khách sạn lớn có chương trình đào tạo nội bộ còn các khách sạn tư nhân ở các địa phương không đầu tư nhiều vào phát triển nguồn nhân lực; 2) cá nhân nhân viên không có tài chính cũng như không thấy triển vọng tốt đẹp hơn (không được nâng lương sau đào tạo) để chi trả cho việc đó. Trong khuôn khổ cuộc khảo sát, khi đề cập đến những khó khăn cản trở các vị trí quản lý cấp cao tham gia các khóa học chuyên sâu, kết quả thu lại được như sau:



Biểu đồ 2. Những khoá khăn cản trở vị trí quản lý tham gia đào tạo chuyên sâu

Động lực	2
Thời gian	22
Quan tâm đến chi phí	3
Khoảng cách địa lý	3
Chưa có lớp học chuyên sâu về Quản lý chất lượng trong khách sạn	1
Ngoại ngữ	1
Chưa có nhiều lớp tại địa phương	3
Chưa có cơ hội	1
Công việc	1
Không có	2
Chưa tìm được các khóa học, các trường lớp đào tạo phù hợp và tin cậy.	1
Đối tượng học chưa phù hợp	1
Muốn tham gia lớp online	1

Bảng 2. Bảng thống kê những khó khăn cản trở vị trí quản lý cấp cao tham gia đào tạo tham gia các khoá đào tạo chuyên sâu

Do đó, phát triển một kế hoạch kinh doanh cho tổ chức giáo dục và hỗ trợ họ tiếp thị cho một chương trình đào tạo được xem là kỳ vọng cao.

4. Một vài đề xuất phát triển chương trình đào tạo Du lịch, Khách sạn cấp cao ở Việt Nam

Trước tiên, chúng tôi đề xuất một sự thay đổi mô hình theo hướng Đào tạo ứng dụng (kết hợp thực hành), trong đó, mối quan hệ sẽ không hoạt động một chiều mà là sự hình thức hợp tác thực sự giữa doanh nghiệp và cơ sở đào tạo. Chẳng hạn, chúng ta có thể tận dụng kinh nghiệm của các tập đoàn lớn với chương trình đào tạo nội bộ, đào tạo viên chuyên nghiệp, quản lý nhân sự, quy trình mà nếu được cấu trúc theo cách hợp tác, có thể mang lại lợi ích cho toàn ngành, tăng khả năng cạnh tranh và tính bền vững.

Bên cạnh đó, chúng tôi đề xuất hợp tác với các đối tác là các cơ sở đào tạo có định hướng thực hành. Một vài các tiêu chí có thể đưa ra trong quá trình lựa chọn các cơ sở đào tạo này như sau:

- ✓ Có mạng lưới và mối quan hệ tốt với doanh nghiệp sẽ là yếu tố chính để được lựa chọn;
- ✓ Giảng viên có nhiều kinh nghiệm giảng dạy và thực tiễn
- ✓ Tự chủ trong việc phát triển và cấp chứng nhận các chương trình đào tạo của mình;
- ✓ Có mạng lưới và nhiều kinh nghiệm hợp tác quốc tế về đào tạo khách sạn và du lịch.

Chúng tôi đã tiến hành khảo sát sơ bộ một số các cơ sở đào tạo đáp ứng tương đối các tiêu chí trên và thu nhận được kết quả như sau:

Thứ nhất, đối tượng có nhu cầu tham gia chương trình đào tạo Du lịch, Khách sạn cao cấp thuộc các nhóm:

- ✓ Nhóm đối tượng quản lý tại các khách sạn 5 sao mới mở do chủ đầu tư trong nước/quốc tế với đơn vị vận hành trong nước hoặc quốc tế (B2B). Thực tế tại một số cơ sở như Trường Du lịch, Đại học Huế; Học viện đào tạo IBH; Cao đẳng Cần Thơ đã nhận được yêu cầu đào tạo từ 30-40 đến 200-300 nhân viên trực tiếp tại khách sạn.
- ✓ Nhóm đối tượng quản lý nhà nước và quản lý cơ sở có nhu cầu đào tạo tại địa phương (Cao Đẳng Cần Thơ, ĐH Cần Thơ, UBND Đồng Tháp).

- ✓ Nhóm đối tượng cựu học viên, sau khi ra trường, làm nghề, được lên các vị trí quản lý cấp trung và cấp cao, có nhu cầu được đào tạo nâng cao (Cao Đăng Huế)
- ✓ Nhóm đối tượng tự đi học (B2C) với nhu cầu được tuyển dụng vào các vị trí quản lý cấp cao như quản lý, tổng giám đốc khách sạn (tập đoàn CEO, Pegasus)

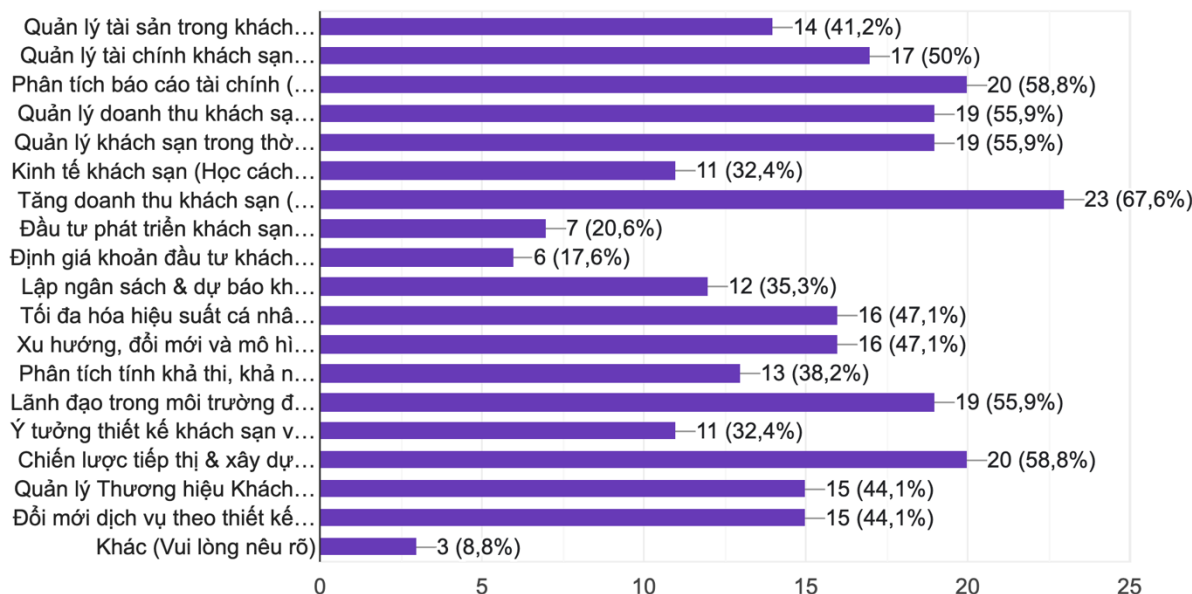
Thứ hai, các cơ sở đào tạo và các nhóm đối tượng trên có đề xuất sự quan tâm của họ đối với chương trình đào tạo có đặc điểm:

- ✓ Nội dung: Xây dựng đa dạng các chuyên đề (module). Các chuyên đề này có thể được lựa chọn để ghép vào các chương trình học có mục đích khác nhau, đặc biệt hướng tới các chuyên đề quản trị cấp cao (quản trị nhân sự, quản trị marketing, quản trị tài chính...). Ngoài ra, mỗi chuyên đề rất cần thiết phải lồng ghép kiến thức giáo dục phát triển bền vững trong đào tạo nghề (về lĩnh vực: sales & marketing, điều hành, sản phẩm; về khách sạn: F&B, kỹ thuật, sales and marketing, buồng phòng, lễ tân). Các hoạt động đào tạo thực chiến với kiến thức thực tế là chính, trao đổi, thảo luận, học hỏi kinh nghiệm từ địa phương, quốc tế, các mô hình đang có và xây dựng hiệu quả. Cụ thể nhu cầu học tập các môn học theo

các chương trình được tham khảo trên hệ thống website của EHL như sau:

13. Trong các nội dung đào tạo sau đây, nội dung nào Anh/Chị thấy cần thiết và phù hợp với bản thân

34 câu trả lời



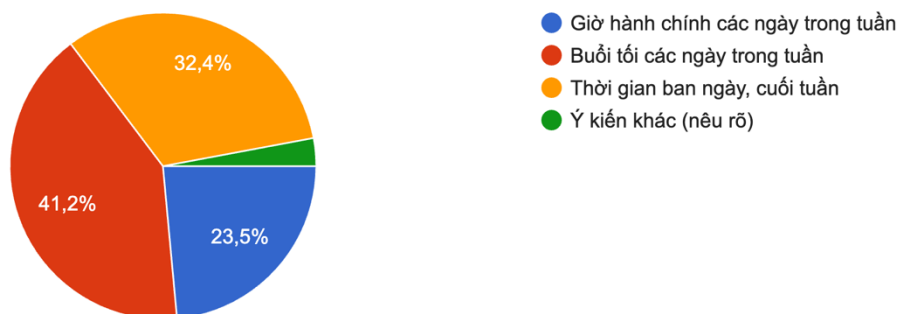
Biểu đồ 3. Các môn học cần thiết với vị trí quản lý cao cấp

Trong số đó, các modules được lựa chọn nhiều nhất là “tăng doanh thu khách sạn” (67.6%), theo sau là “Phân tích báo cáo tài chính” (58.8%), “Quản lý doanh thu khách sạn” (55.9%), “Quản lý khách sạn trong thời kỳ hoạt động kém hiệu quả” (55.9%) và “Lãnh đạo trong môi trường đa văn hoá” (55.9%).

✓ Thời gian: Linh hoạt (tối ngày thường/cuối tuần), trong thời điểm thấp điểm du lịch Việt Nam (tháng 5 hoặc 9).

15. Nếu học tập có tương tác vào thời gian cố định, theo Anh/Chị thời gian nào là phù hợp để tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu?

34 câu trả lời

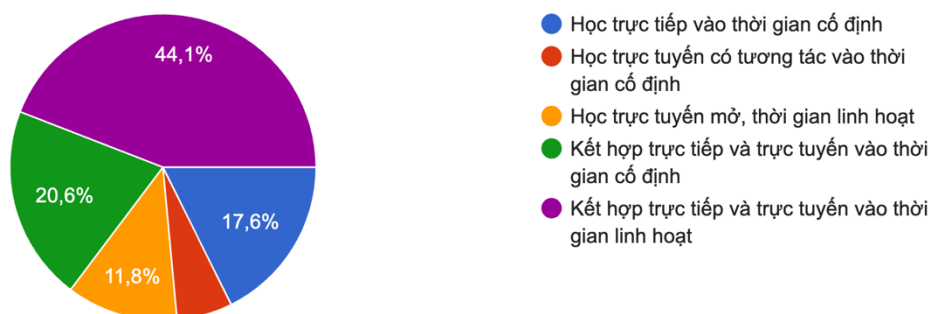


Biểu đồ 4. Thời gian phù hợp cho các khóa đào tạo chuyên sâu

✓ Hình thức: tích hợp online và offline cho chương trình 1-2-3-6 tháng, hoặc học tập trung 2-3-10 ngày.

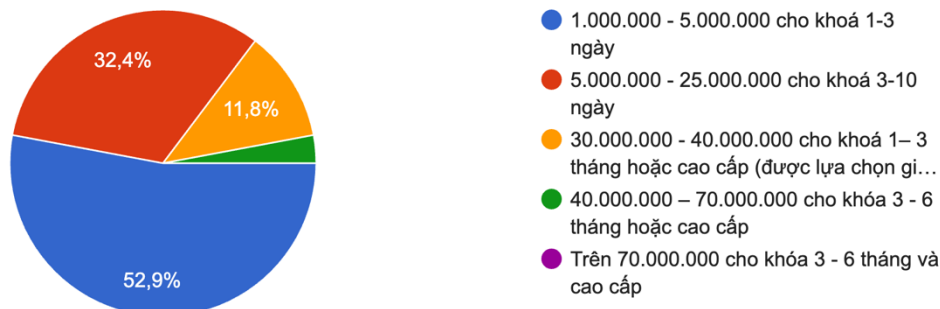
14. Theo Anh/Chị các khóa đào tạo nên được tổ chức theo hình thức nào?

34 câu trả lời



✓ Chi phí: Với các lựa chọn 1.000.000-5.000.000 cho khóa 1-3 ngày, 5.000.000-25.000.000 cho khóa 3-10, 30.000.000-40.000.000 cho khóa 1-3 tháng hoặc cao cấp với yêu cầu đặc biệt về giảng viên và số lượng học viên trong lớp và khóa trên 70.000.000 cho khóa 3-6 tháng và cao cấp, thì lựa chọn chủ yếu vẫn là khóa 1 triệu – 5 triệu cho khóa 1-3 ngày (52,9%)

16. Chi phí Anh/Chi sẵn sàng bỏ ra chi trả cho một khóa đào tạo chuyên sâu là bao nhiêu?
34 câu trả lời



✓ Ngôn ngữ: Do các quản lý cấp trung và cao cấp có thể đến từ các mảng không sử dụng nhiều ngoại ngữ như buồng phòng, bếp ... hoặc sử dụng các ngôn ngữ khác như Hàn, Nhật, Trung ... thay vì tiếng Anh, nên tiếng Việt rất quan trọng dành để đào tạo.

Thứ ba, để giải bài toán kinh tế bền vững cho chương trình đào tạo, cuộc khảo sát cho thấy đối tượng chi trả tiềm năng cho các khoá đào tạo Du lịch, Khách sạn cấp cao như sau:

✓ B2G: Một số các quỹ hay dự án của chính phủ hỗ trợ tại trung ương, các quỹ nước ngoài về đào tạo, các quỹ trong nước, và đặc biệt quỹ đào tạo tại các tỉnh, địa phương

✓ B2B: Các công ty, khách sạn tập đoàn yêu cầu đào tạo số lượng lớn ngay tại khách sạn, tập huấn cá nhân cho chủ đầu tư hay người nhà của họ, những người chưa có kiến thức và kinh nghiệm trong ngành nắm vai trò quản lý quan trọng, hay cử nhân viên tập đoàn theo quỹ đào tạo hàng năm của tập đoàn. Đáng lưu ý rằng các quỹ này thường đổ vào hoạt động đào tạo nội bộ là chủ yếu, nên Chương trình đào tạo Du lịch, Khách sạn cấp cao cần phải chứng minh được cả chất lượng và thương hiệu có lợi cho các khách sạn/công ty du lịch thì mới có thể tiếp cận được đối tượng B2B này.

✓ B2C: Các cá nhân đã và đang giữ các vị trí cấp trung, cấp cao, hoặc nhóm đang tiếp cận các vị trí cao cấp này. Các cá nhân đã được đào tạo có chất lượng từ các cơ sở đào tạo được lựa chọn, tin tưởng vào thương hiệu, muốn nâng cấp bản thân từ bằng cấp ban đầu. Các cá

nhân được lên cấp dựa vào kinh nghiệm thực tế, cần hệ thống hoá kiến thức, hoặc cần có bằng cấp chất lượng để đi nộp đơn cho các vị trí cơ hội nghề nghiệp tốt hơn.

Với các yếu tố trên, chúng tôi tin rằng một chương trình đào tạo Du lịch, Khách sạn cấp cao với chất lượng chuyên môn và kinh nghiệm của Thuy Sĩ là rất cần thiết với Việt Nam hiện tại. Việc thích ứng với nhu cầu của thị trường liên tục thay đổi, đặc biệt sau Covid 19, được đề cao để gây dựng uy tín và thương hiệu cho Chương trình. Thêm vào đó, để tạo sức hút, các chương trình này cần tận dụng chất liệu bản địa về văn hoá, lối sống, phong tục tập quán. Bối cảnh Việt Nam cũng cho thấy cần thiết có được sự dẫn dắt và định hướng của chương trình Quốc tế chất lượng cao nhằm thúc đẩy sự phát triển nguồn nhân lực cao cấp, tạo lợi thế cạnh tranh quốc gia và hướng đến phát triển bền vững toàn diện./.

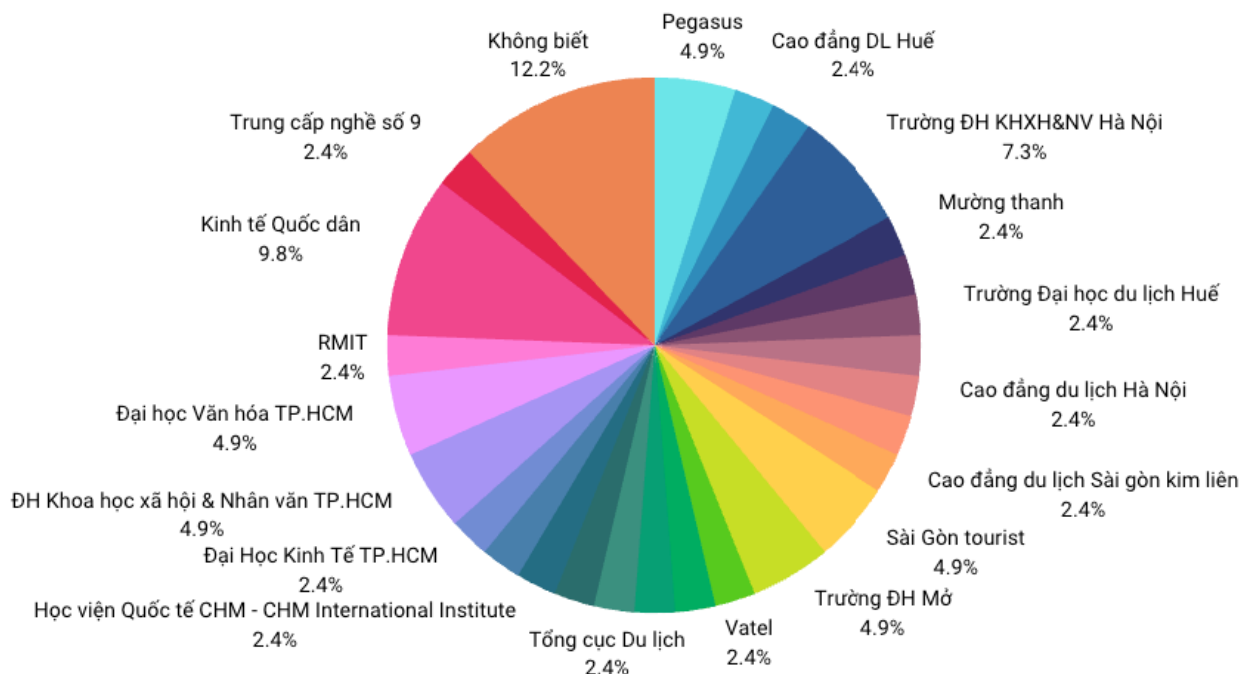
5. Danh sách các cơ sở đào tạo có tiềm năng tham gia hợp tác với EHL:

Trên cơ sở tham vấn ý kiến của cá nhân các vị trí cấp cao, các cơ sở đào tạo được xem là có thể mạnh trong đào tạo nhân sự quản lý ngành du lịch, khách sạn được giới thiệu như sau:



DỰ ÁN DU LỊCH THUYẾT VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



Pegasus	2
Cao đẳng DL Huế	1
ĐH Quốc gia HN	1
Trường ĐH KHXH&NV Hà Nội	3
Mường thanh	1
Trường Cao đẳng nghề Huế	1
Trường Đại học du lịch Huế	1
Trường ĐH Kinh tế Huế	1
Cao đẳng du lịch Hà Nội	1
Cao đẳng du lịch Hải Dương	1
Cao đẳng du lịch Sài Gòn kim liên	1
Sài Gòn tourist	2
Trường ĐH Mở	2
Vatel	1
Đại học Ngoại Thương.	1
Tiếng anh Mrs hoa	1
Tổng cục Du lịch	1
Trường cao đẳng kỹ thuật Công nông nghiệp QB	1
Học viện Quốc tế CHM - CHM International Institute	1
Trường Đại học Văn Lang	1
Đại Học Kinh Tế TP.HCM	1

Đại học Khoa học xã hội & Nhân văn TP.HCM	2
Đại học Văn hóa TP.HCM	2
RMIT	1
Kinh tế Quốc dân	4
Trung cấp nghề số 9	1
không biết	5

Trên cơ sở tham khảo ý kiến chuyên gia, đồng thời dựa vào các tiêu chí đánh giá và chọn lọc cơ sở đào tạo được nêu ra ở mục 4, chúng tôi đề xuất danh sách cơ sở đào tạo có tiềm năng để tổ chức các khoá đào tạo chuyên sâu dành cho đội ngũ nhân sự quản lý trung và cao cấp như sau:

Miền Bắc	Cao đẳng Pegasus
	Trường Đại học Kinh tế Quốc dân
	Đại học Quốc gia Hà Nội
	Trường Đại học Ngoại thương
	Học viện Quốc tế CHM
Miền Trung	Cao đẳng du lịch Huế
	Trường Đại học Đông á
	Trường Đại học Duy Tân
	Học viện IBH (Furama)
Miền Nam	Trường trung cấp Saigon Tourist



**DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ
VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



	Trường Đại Học Hoa Sen
	Trường Đại Học Quốc tế Hồng Bàng
	Cao đẳng khách sạn quốc tế Imperial (IICH)

PHỤ LỤC 1: Các cơ sở đào tạo, cơ quan quản lý nhà nước và chuyên gia đã được tham vấn ý kiến

Các cơ sở đào tạo đã thực hiện khảo sát	Các địa phương đã thực hiện thảo luận tham vấn	Các chuyên gia đã tiến hành phỏng vấn sâu
Miền Nam: - Khoa Du lịch, Đại học Cần Thơ - Khoa Du lịch, Cao đẳng Du lịch Cần Thơ - Khoa Du lịch, Đại học Văn Lang - Cao đẳng nghề du lịch Sài Gòn Miền Trung: - Trung tâm đào tạo IBH, Furama https://ibhacademy.com, Đà Nẵng - Khoa Quản trị Du lịch và Lữ hành, Đại học Đông Á, Đà Nẵng - Cao Đẳng Du lịch Huế - Trường Du lịch, Đại học Huế Miền Bắc: - Pegasus International College - Đại học Hà Nội	- UBND Cần Thơ - UBND Đồng Tháp - UBND Huế - UBND Quảng Nam - Sở Du lịch Hà Giang	- Bà Nguyễn Thị Mỹ Thanh, Phó trưởng Hiệp hội VTOS Đà Nẵng - Ông Lê Tấn Thanh Tùng, Phó Tổng giám đốc VITRACO, Đà Nẵng - Ông Nguyễn Thanh Tùng, Giám đốc Threeland, Chủ sở hữu Pù Luông Retreat, đội tàu Gray Line Cruise - Ông Hà, Phó chủ tịch thành phố Hà Giang (phụ trách Giáo dục đào tạo và Du lịch) - Bà Nguyễn Thị Tuyết, Giám đốc Trung tâm Đào tạo, tập đoàn CEO - Bà Nguyễn Thuý Minh, Giám đốc Nhân sự và Phát triển Đào tạo, tập đoàn Quốc tế Ascott - Bà Phan Quyên, Phụ trách Nhân sự, Bliss Hoi An, Mai Chau Hide Away - Bà Tuyết, Giám đốc Nhân sự, Bliss Hội An - Ông Dương Phúc, Giám đốc, Street International Hội An - Ông Nguyễn Bá Luân, Tổng Giám đốc, Chuỗi khách sạn Sojo



PHỤ LỤC 2: BẢNG HỎI VÀ KẾT QUẢ ĐIỀU TRA BẢNG HỎI DÀNH CHO ĐỐI TƯỢNG ĐANG GIỮ CHỨC VỤ QUẢN LÝ TRONG DOANH NGHIỆP DU LỊCH, KHÁCH SẠN VỀ NHU CẦU THAM GIA CÁC KHOÁ ĐÀO TẠO

PHIẾU KHẢO SÁT NHU CẦU ĐƯỢC ĐÀO TẠO NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ CHO ĐỐI TƯỢNG QUẢN LÝ TRUNG VÀ CAO CẤP TRONG LĨNH VỰC DU LỊCH, KHÁCH SẠN

Kính thưa Quý Anh/Chị!

Trong khuôn khổ Dự án Du lịch Thụy Sĩ vì sự phát triển bền vững tại Việt Nam (ST4SD), với mục đích tìm hiểu nhu cầu tham gia các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn quốc tế của người học đang giữ chức vụ quản lý tại Doanh nghiệp Du lịch và Khách sạn, chúng tôi mong mỗi nhận được sự chia sẻ thông tin từ Quý Anh/Chị bằng việc trả lời bảng hỏi bên dưới. Thông tin Quý Anh/Chị cung cấp đóng góp vào nỗ lực chung, cùng Dự án của chúng tôi nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Du lịch Việt Nam hướng đến sự phát triển bền vững.

Chúng tôi cam kết thông tin cá nhân của Quý Anh/Chị sẽ được bảo mật và kết quả khảo sát chỉ phục vụ cho mục đích của dự án.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. **Giới tính:** ☐ Nam ☐ Nữ ☐ Khác

2. **Độ tuổi:**

☐ Từ 18 đến 24 ☐ Từ 25 đến 40 ☐ Từ 41 đến 60

3. **Anh/Chị hiện đang giữ vị trí quản lý nào?**

☐ Được cơ cấu vị trí quản lý ☐ Quản lý bộ phận ☐ Quản lý doanh nghiệp vừa và nhỏ ☐ Quản lý doanh nghiệp lớn

**DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ
VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



4. Chuyên môn/ nghiệp vụ được đào tạo của Anh/Chị là gì

- | | |
|--|--|
| ☐ Nghiệp vụ Lễ tân | ☐ Sự kiện |
| ☐ Nghiệp vụ nhà hàng | ☐ Marketing/ Kinh doanh |
| ☐ Nghiệp vụ Buồng | ☐ Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành |
| ☐ Bar và pha chế đồ uống | ☐ Du lịch (đào tạo tổng hợp) |
| ☐ Spa/ chăm sóc sức khỏe | ☐ Lĩnh vực khác (Vui lòng nêu rõ) |
| ☐ Nghiệp vụ Hướng dẫn du lịch | |

5. Anh/Chị đã được đào tạo chuyên môn/ nghiệp vụ Du lịch tại bậc học nào?

- | | |
|---|--------------------------------------|
| ☐ Các khóa học ngắn hạn trong nước | ☐ Cao đẳng |
| ☐ Trung cấp/ dạy nghề | ☐ Đại học |
| | ☐ Sau đại học |

6. Anh/Chị vui lòng cho biết được đào tạo chuyên môn/ nghiệp vụ này ở đâu?

- | | |
|---|---|
| ☐ Đào tạo trong nước | ☐ Đào tạo ở nước ngoài |
|---|---|

7. Vui lòng cho biết lĩnh vực hoạt động của Doanh nghiệp Anh/Chị đang công tác

- | | |
|---|--|
| ☐ Khách sạn/ nhà hàng | ☐ Đơn vị kinh doanh dịch vụ bổ sung |
| ☐ Doanh nghiệp lữ hành | |

II. NHU CẦU ĐƯỢC ĐÀO TẠO NÂNG CAO CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ

8. Với vị trí công tác hiện tại, Anh/Chị cảm thấy mình còn thiếu hụt những kiến thức, kỹ năng gì?

.....

.....

.....

.....

9. Những khó khăn, rào cản của Anh/Chị trong việc tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ?

.....

.....

.....

10. Để giải quyết những khó khăn đó, Anh/Chị đã nghĩ đến những giải pháp nào?

.....

.....

.....

11. Nếu có cơ hội được đào tạo chuyên sâu, Anh/Chị mong muốn được đào tạo theo hình thức nào?

- ☐ Đào tạo ở Việt Nam, lấy chứng chỉ trong nước
- ☐ Đào tạo ở Việt Nam, lấy chứng chỉ quốc tế
- ☐ Đào tạo ở nước ngoài theo chương trình quốc tế

12. Theo Anh/Chị, chương trình đào tạo theo hình thức nào là phù hợp với Anh/Chị?

- ☐ Chương trình đào tạo trọn gói (các module được cơ sở đào tạo thiết kế sẵn)
- ☐ Chương trình đào tạo mở (lựa chọn module linh hoạt thu nhu cầu của anh/chị)

13. Trong các nội dung đào tạo sau đây, nội dung nào Anh/Chị thấy cần thiết và phù hợp với bản thân

	Tên khóa học	Nội dung
☐	Quản lý tài sản trong khách sạn	Đề xuất các chiến lược quản lý tài sản trong các bối cảnh kinh doanh khác nhau.
☐	Quản lý tài chính khách sạn	Xây dựng và bảo vệ một kế hoạch tài chính thực tế, phù hợp với tổ chức của bạn.
☐	Phân tích báo cáo tài chính	Phân tích và giải thích hiệu quả hoạt động và tài chính của một khách sạn dựa trên báo cáo tài chính và các chỉ số hiệu suất chính.
☐	Quản lý doanh thu khách sạn	Tìm hiểu cách phát triển các chiến lược quản lý doanh thu tích hợp nhằm cải thiện lợi nhuận của tổ chức.
☐	Quản lý khách sạn trong thời kỳ hoạt động kém hiệu quả	Đưa ra các quyết định chiến lược thông minh để quản lý hiệu quả các tình huống khủng hoảng về hiệu suất, suy giảm và khó khăn trong ngành dịch vụ lưu trú
☐	Kinh tế khách sạn	Học cách áp dụng các nguyên tắc kinh tế để phân tích ngành khách sạn.
☐	Tăng doanh thu khách sạn	Xây dựng và bảo vệ kế hoạch quản lý tiếp thị và doanh thu thực tế, phù hợp với tổ chức của bạn.
☐	Đầu tư phát triển khách sạn và bất động sản	Học cách xây dựng và triển khai một kế hoạch phát triển thực tế, phù hợp với tổ chức của bạn, trong lĩnh vực phát triển khách sạn và đầu tư bất động sản.

DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



☐	Định giá khoản đầu tư khách sạn	Học cách xây dựng kế hoạch thị trường khả thi cho một dự án khách sạn bằng cách sử dụng các phương pháp hay nhất trong ngành.
☐	Lập ngân sách & dự báo khách sạn	Tìm hiểu cách ước tính và phân tích hiệu suất của khách sạn bằng cách sử dụng phân tích ngành khách sạn để đưa ra quyết định quản lý.
☐	Tối đa hóa hiệu suất cá nhân & tập thể	Học cách phát triển các kỹ năng, phong cách và thực hành lãnh đạo đáp ứng văn hóa để đưa sự đa dạng vào phương pháp lãnh đạo của riêng họ.
☐	Xu hướng, đổi mới và mô hình kinh doanh mới	Học cách đánh giá và đánh giá các yếu tố góp phần chuyển đổi ý tưởng kinh doanh thành đổi mới.
☐	Phân tích tính khả thi, khả năng phát triển và đàm phán	Tìm hiểu cách xây dựng định giá chính xác như một phần của đầu tư khách sạn.
☐	Lãnh đạo trong môi trường đa văn hóa	Học cách phát triển các kỹ năng, phong cách và thực tiễn lãnh đạo thích ứng với văn hóa địa phương và toàn cầu để đưa sự đa dạng vào phương pháp lãnh đạo của riêng họ
☐	Ý tưởng thiết kế khách sạn và nhà hàng	Có được sự hiểu biết sâu sắc về các ý tưởng thiết kế khách sạn và học cách tạo ra những ý tưởng mới
☐	Chiến lược tiếp thị & xây dựng thương hiệu	Học cách đưa ra các quyết định chiến lược thông minh để quản lý hiệu quả các tình huống khủng hoảng về hiệu suất, suy giảm và khó khăn trong ngành dịch vụ lưu trú. Đồng thời, học cách xây dựng và quản lý các chiến lược tiếp thị và xây dựng thương hiệu phù hợp với ngành công nghiệp lưu trú.
☐	Quản lý Thương hiệu Khách sạn cao cấp	Học cách thiết kế và triển khai các sáng kiến xây dựng thương hiệu, tiếp thị và truyền thông thành công cho các thương hiệu cao cấp.
☐	Đổi mới dịch vụ theo thiết kế	Học cách áp dụng các kỹ năng "tư duy thiết kế" và phát triển tư duy đổi mới để cách mạng hóa hành trình của khách hàng và/hoặc cách tiếp cận dịch vụ của bất kỳ doanh nghiệp nào.
☐	Khác (Vui lòng nêu rõ)	

14. Theo Anh/Chị các khóa đào nên được tổ chức theo hình thức nào?

☐ Học trực tiếp vào thời gian cố định

☐ Học trực tuyến mở, thời gian linh hoạt

**DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ
VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



☐ Học trực tuyến có tương tác vào thời gian cố định

☐ Kết hợp trực tiếp và trực tuyến vào thời gian cố định

☐ Kết hợp trực tiếp và trực tuyến vào thời gian linh hoạt

15. Nếu học tập có tương tác vào thời gian cố định, theo Anh/Chị thời gian nào là phù hợp để tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu?

☐ Giờ hành chính các ngày trong tuần

☐ Thời gian ban ngày, cuối tuần

☐ Buổi tối các ngày trong tuần

☐ Ý kiến khác (nêu rõ)

16. Chi phí Anh/Chị sẵn sàng bỏ ra chi trả cho một khóa đào tạo chuyên sâu là bao nhiêu?

☐ 1.000.000 - 5.000.000 cho khoá 1-3 ngày

☐ 5.000.000 - 25.000.000 cho khoá 3-10 ngày

☐ 30.000.000 - 40.000.000 cho khoá 1– 3 tháng hoặc cao cấp (được lựa chọn giảng viên, học viên và chương trình đào tạo) ngắn ngày (10 ngày – 1 tháng)

☐ 40.000.000 – 70.000.000 cho khóa 3 - 6 tháng hoặc cao cấp

☐ Trên 70.000.000 cho khóa 3 - 6 tháng và cao cấp

Xin chân thành cảm ơn những chia sẻ của Quý Anh/Chị!

KẾT QUẢ KHẢO SÁT



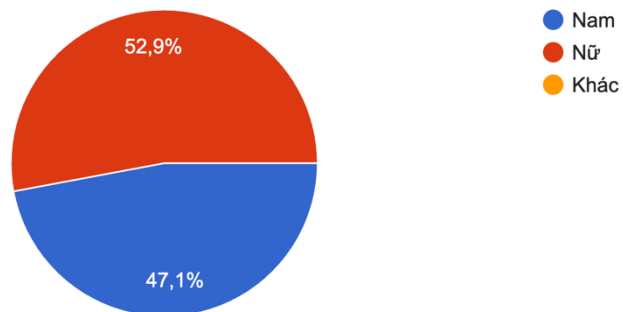
DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



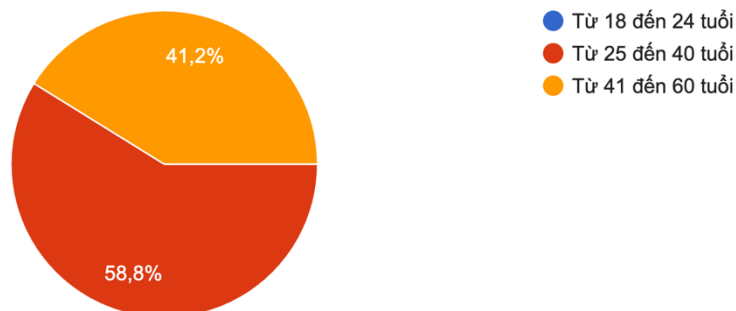
1. Giới tính

34 câu trả lời



2. Độ tuổi

34 câu trả lời





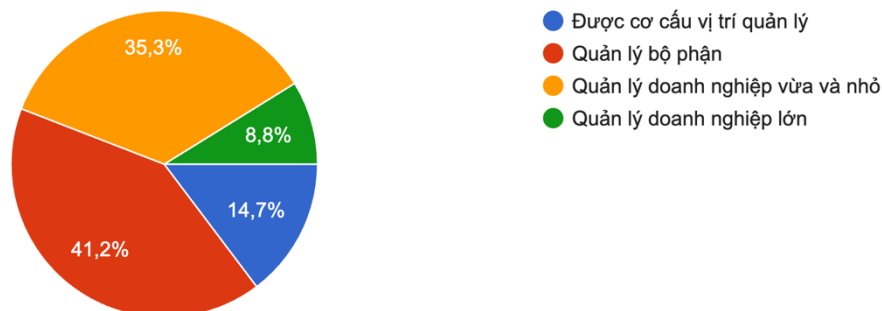
DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



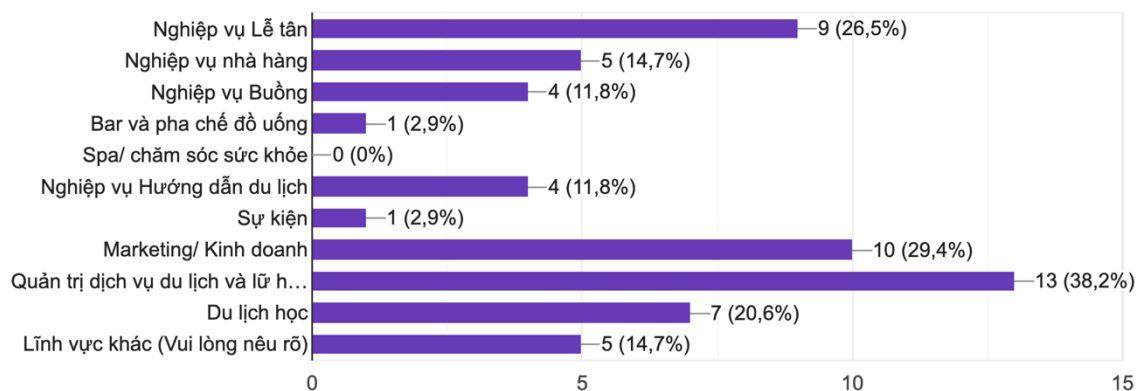
3. Anh/Chị hiện đang giữ vị trí quản lý nào?

34 câu trả lời



4. Chuyên môn/ Nghiệp vụ được đào tạo của Anh/Chị là gì?

34 câu trả lời



Nêu rõ ngành học khác của Anh/Chị nếu chọn lĩnh vực khác:

- Ngoại ngữ



Schweizerische Eidgenossenschaft
Confédération suisse
Confederazione Svizzera
Confederaziun svizra

Swiss Confederation

Federal Department of Economic Affairs,
Education and Research EAER
State Secretariat for Economic Affairs SECO

DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

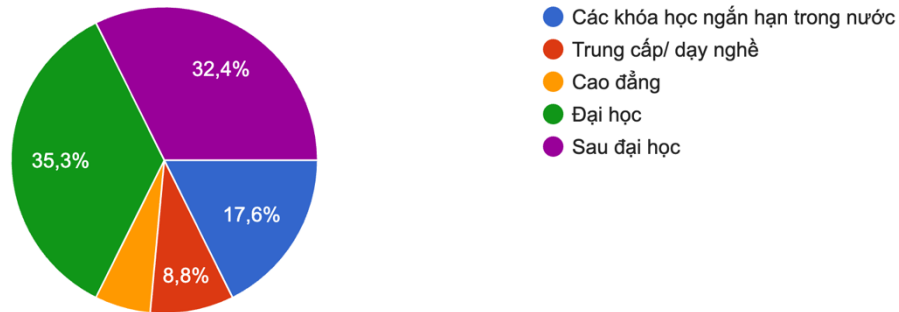
Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



- Kỹ thuật chế biến món ăn, nghiệp vụ bếp, wine study
- Marketing/ tài chính/ kinh doanh

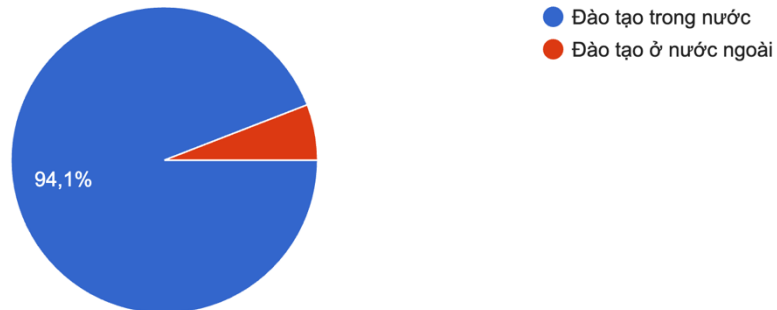
5. Anh/Chị đã được đào tạo chuyên môn/ nghiệp vụ Du lịch tại bậc học nào?

34 câu trả lời



6. Anh/Chị vui lòng cho biết được đào tạo chuyên môn/ nghiệp vụ này ở đâu?

34 câu trả lời





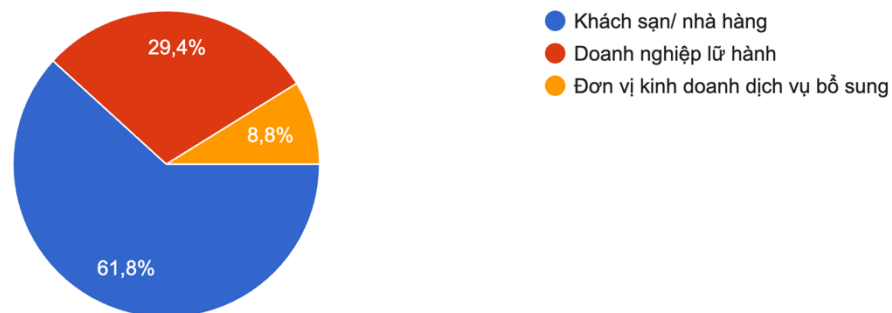
DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



7. Vui lòng cho biết lĩnh vực hoạt động của Doanh nghiệp Anh/Chị đang công tác

34 câu trả lời

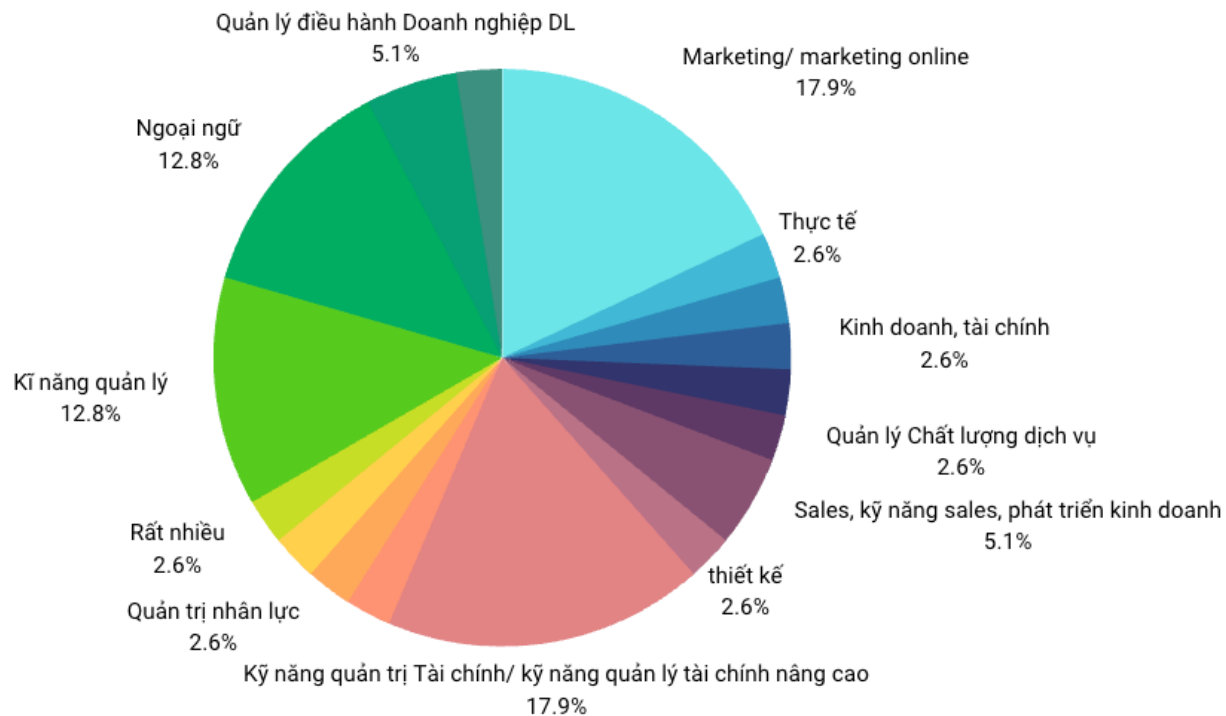


8. Với vị trí công tác hiện tại, Anh/Chị cảm thấy mình còn thiếu hụt những kiến thức, kĩ năng gì?



DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

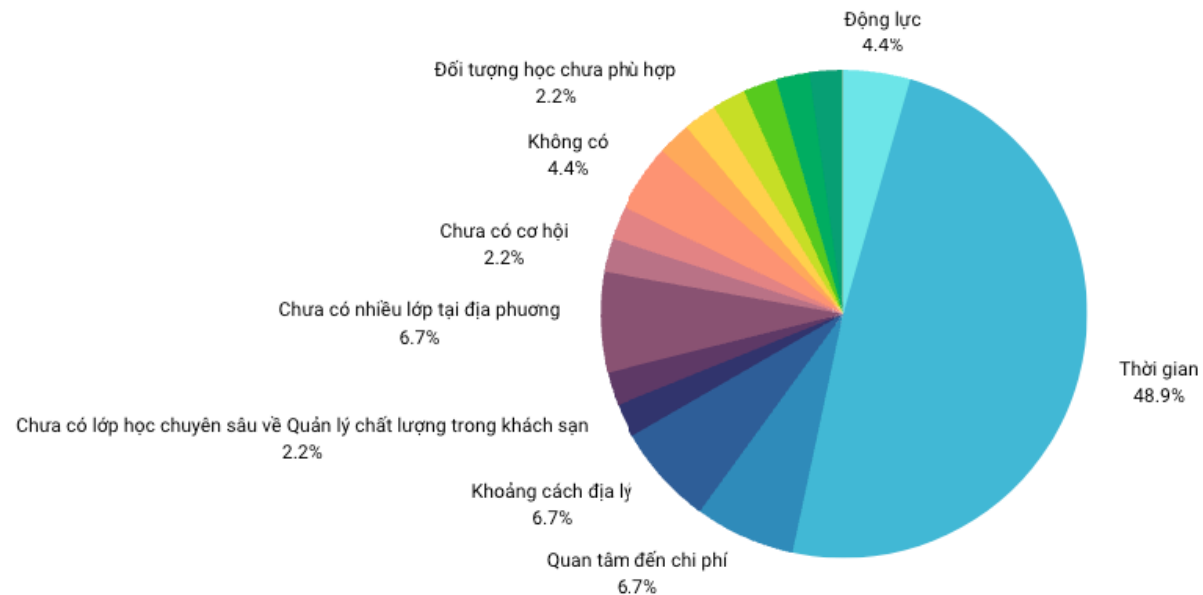
Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



Marketing/ marketing online	7
Thực tế	1
Xử lý rủi ro	1
Kinh doanh, tài chính	1
Kỹ năng xử lý khủng hoảng truyền thông	1
Quản lý Chất lượng dịch vụ	1
Sales, kỹ năng sales, phát triển kinh doanh	2
thiết kế	1

Kỹ năng quản trị Tài chính/ kỹ năng quản lý tài chính nâng cao	7
Nghiệp vụ chế biến món ăn	1
Quản trị nhân lực	1
Chứng chỉ nghề	1
Rất nhiều	1
Kĩ năng quản lý	5
Ngoại ngữ	5
Quản lý điều hành Doanh nghiệp DL	2
Kiến thức về cộng đồng	1

9. Những khó khăn, rào cản của Anh/Chị trong việc tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ?



Động lực	2
----------	---



DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



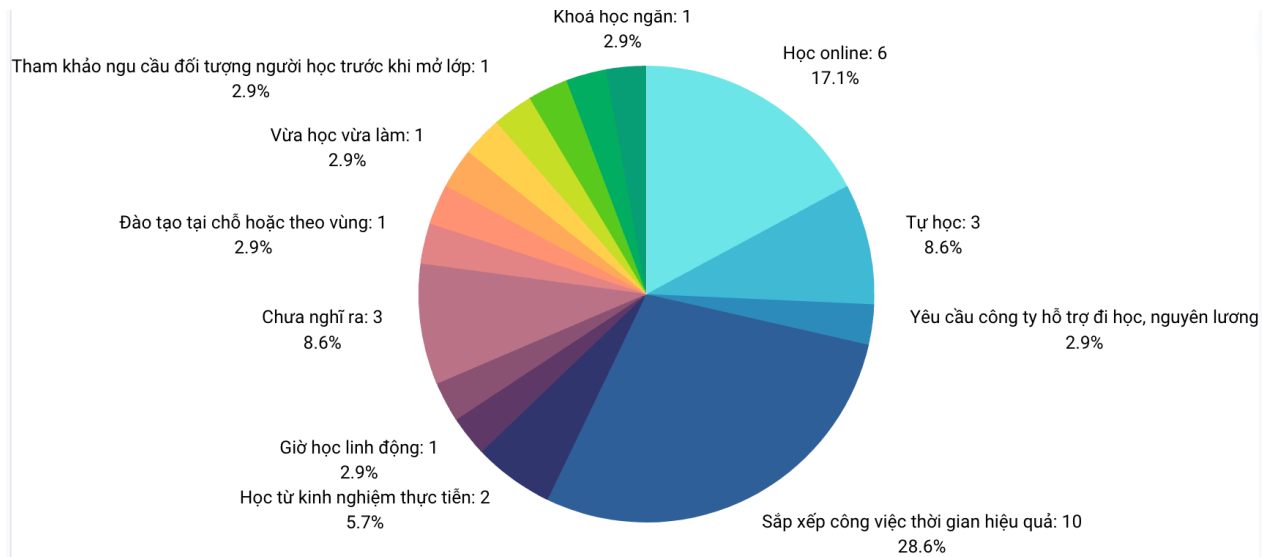
Thời gian	22
Quan tâm đến chi phí	3
Khoảng cách địa lý	3
Chưa có lớp học chuyên sâu về Quản lý chất lượng trong khách sạn	1
Ngoại ngữ	1
Chưa có nhiều lớp tại địa phương	3
Chưa có cơ hội	1
Công việc	1
Không có	2
Chưa tìm được các khóa học, các trường lớp đào tạo phù hợp và tin cậy.	1
Đối tượng học chưa phù hợp	1
Muốn tham gia lớp online	1

10. Để giải quyết những khó khăn đó, Anh/Chị đã nghĩ đến những giải pháp nào?



DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



Học online	6
Tự học	3
Yêu cầu công ty hỗ trợ đi học, nguyên lương	1
Sắp xếp công việc thời gian hiệu quả	10
Học từ kinh nghiệm thực tiễn	2
Giờ học linh động	1
Tập đoàn mời chuyên gia đào tạo và tạo điều kiện tham gia hoặc có các dự án tại địa phương để chủ động đăng ký tham gia	1
Chưa nghĩ ra	3
Đào tạo tại chỗ hoặc theo vùng	1
Tham gia các khóa học do Tập đoàn tổ chức	1



DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

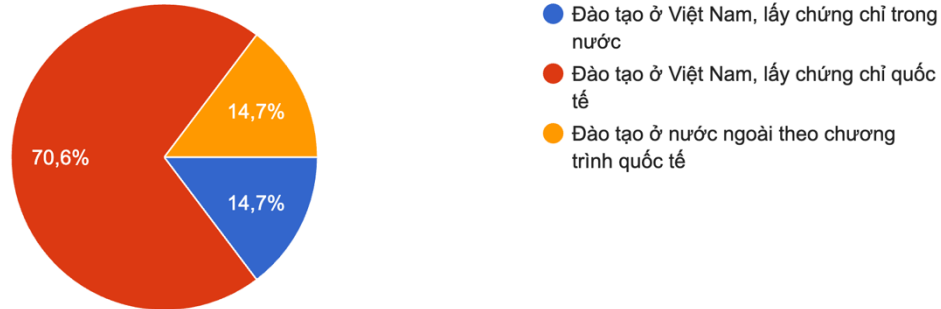
Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



Vừa học vừa làm	1
Học vào cuối tuần hoặc buổi tối	1
Tham khảo nhu cầu đối tượng người học trước khi mở lớp	1
Nhu cầu về những khoá đào tạo chất lượng với chứng chỉ đạt chuẩn quốc tế đang ngày càng cao trong ngành Du lịch & Khách sạn, ví dụ như cá nhân tôi tham gia các khoá học lấy chứng chỉ của WSET (chứng chỉ về rượu vang), có rất đông nhân sự có kinh nghiệm từ các khách sạn lớn, tuy nhiên chưa có sự tham gia của các sinh viên (người cũng nên được biết đến và tham gia những khoá học như thế này); khoá học được tổ chức 6 đến 8 tiếng, dồn vào các ngày cuối tuần, nên người đi làm có thể dễ dàng tham gia và hoàn thành khoá học. Vì khoá học có tasting nên khó thực hiện online, tuy nhiên các khoá học online lấy chứng chỉ quốc tế cần được tiếp cận một cách dễ dàng và đa dạng hơn tại Việt Nam: 1	1
Tìm nhân sự để bổ sung vào công việc	1
Khoá học ngắn	1

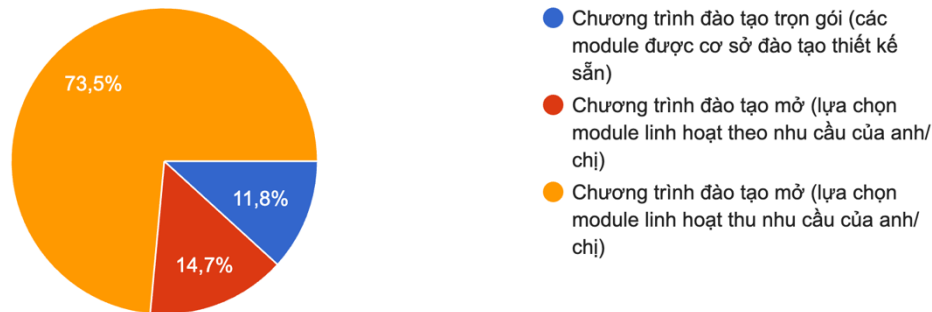
11. Nếu có cơ hội được đào tạo chuyên sâu, Anh/Chị mong muốn được đào tạo theo hình thức nào?

34 câu trả lời



12. Theo Anh/Chị, chương trình đào tạo theo hình thức nào là phù hợp với Anh/Chị?

34 câu trả lời



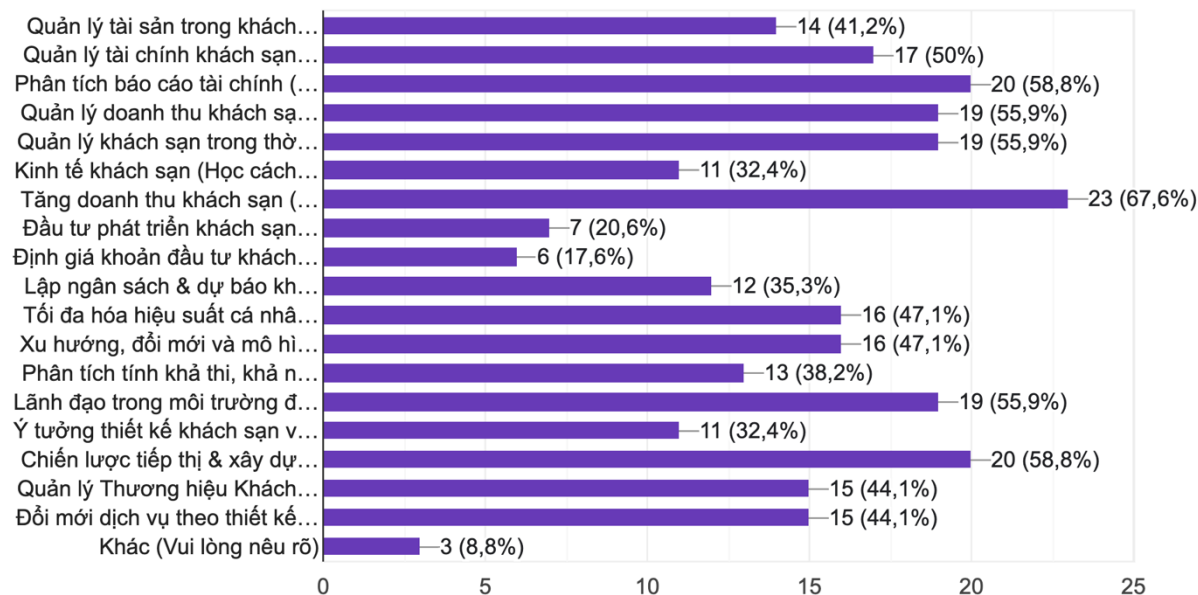
DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



13. Trong các nội dung đào tạo sau đây, nội dung nào Anh/Chị thấy cần thiết và phù hợp với bản thân

34 câu trả lời



Vui lòng nêu rõ nếu chọn khác

- Digital Marketing trong Quảng bá Điểm đến, sản phẩm du lịch
- Bổ sung các kiến thức mới về nghiệp vụ lễ hành

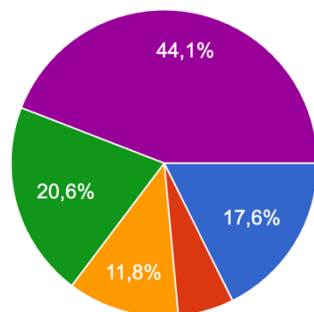
DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



14. Theo Anh/Chị các khóa đào tạo nên được tổ chức theo hình thức nào?

34 câu trả lời



- Học trực tiếp vào thời gian cố định
- Học trực tuyến có tương tác vào thời gian cố định
- Học trực tuyến mở, thời gian linh hoạt
- Kết hợp trực tiếp và trực tuyến vào thời gian cố định
- Kết hợp trực tiếp và trực tuyến vào thời gian linh hoạt



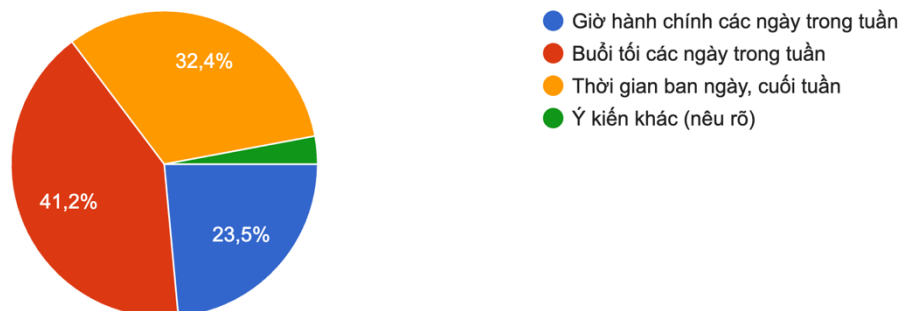
DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



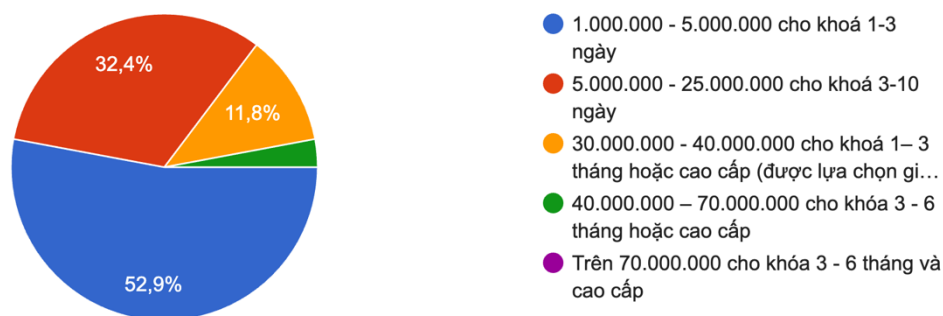
15. Nếu học tập có tương tác vào thời gian cố định, theo Anh/Chị thời gian nào là phù hợp để tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu?

34 câu trả lời



16. Chi phí Anh/Chị sẵn sàng bỏ ra chi trả cho một khóa đào tạo chuyên sâu là bao nhiêu?

34 câu trả lời

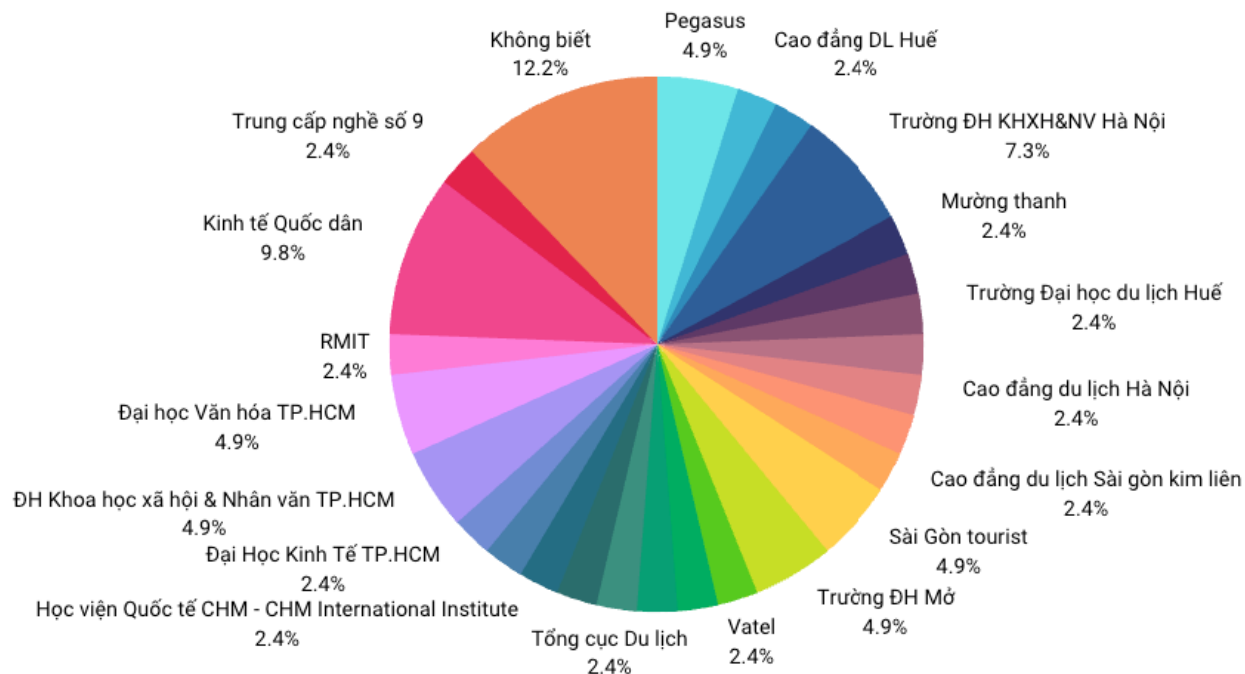


17. Trong số các cơ sở đào tạo chuyên ngành Du lịch, Khách sạn cho đối tượng quản lý trung và cao cấp, Anh/Chị ấn tượng nhất với cơ sở đào tạo nào? (Vui lòng liệt kê khoảng 3-5 cơ sở theo thứ tự ưu tiên)



DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



Pegasus	2
Cao đẳng DL Huế	1
ĐH Quốc gia HN	1
Trường ĐH KHXH&NV Hà Nội	3
Mường thanh	1
Trường Cao đẳng nghề Huế	1
Trường Đại học du lịch Huế	1
Trường ĐH Kinh tế Huế	1
Cao đẳng du lịch Hà Nội	1
Cao đẳng du lịch Hải Dương	1



DỰ ÁN DU LỊCH THUY SĨ VÌ SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Swiss Tourism for Sustainable Development Project (ST4SD)



Cao đẳng du lịch Sài Gòn kim liên	1
Sài Gòn tourist	2
Trường ĐH Mở	2
Vatel	1
Đại học Ngoại Thương.	1
Tiếng anh Mrs hoa	1
Tổng cục Du lịch	1
Trường cao đẳng kỹ thuật Công nông nghiệp QB	1
Học viện Quốc tế CHM - CHM International Institute	1
Trường Đại học Văn Lang	1
Đại Học Kinh Tế TP.HCM	1
Đại học Khoa học xã hội & Nhân văn TP.HCM	2
Đại học Văn hóa TP.HCM	2
RMIT	1
Kinh tế Quốc dân	4
Trung cấp nghề số 9	1
không biết	5